

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 15 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phi Long;

Thẩm phán: Ông V Minh Quán.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thư, bà Phạm Thị Mai và ông Hà Xuân Mai.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huynh - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 03/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M**; giới tính: Nam; Tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 10/12/1985 tại huyện Q, tỉnh Ninh Bình;

Nơi cư trú: Xóm 3, xã V, huyện Q, tỉnh Ninh Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;

Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, Không;

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 28/02/2022 Công an huyện Q, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ”.

Con ông: Nguyễn Văn M; Sinh năm 1955;

Con bà: V Thị D; Sinh năm 1957;

Vợ: Nguyễn Thị H; Sinh năm 1985;

Đều trú tại: Xóm 3, xã V, huyện Q, tỉnh Ninh Bình;

Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Bị tạm giữ ngày 07/10/2022, tạm giam từ ngày 16/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Trường S – Luật sư Công ty luật hợp danh V, Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- **Những người chứng kiến:**

+ Ông Nông Ngọc L. Địa chỉ: Tổ 3, phường H, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Văn Q1. Địa chỉ: Thôn H1, xã T, thành phố C, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/10/2022, người phụ nữ tên Ngọc gọi điện thoại qua mạng Telegram cho Nguyễn Văn M hỏi mua 05 lạng ma túy Ke (Ketamine) và 1000 viên ma túy Kẹo (ma túy MDMA dạng viên nén), Nguyễn Văn M bảo để hỏi người khác xem có không. Do có quen biết từ trước nên Nguyễn Văn M đã hỏi mua ma túy của Nguyễn Văn V, sinh ngày 09/3/1993, trú tại thôn Bình An, xã V, huyện Q, tỉnh Ninh Bình và được V báo giá 220 triệu đồng/ 05 lạng ma túy Ke, 130 triệu đồng/ 1000 viên ma túy Kẹo. Sau đó, Nguyễn Văn M gọi điện thoại cho Ngọc thông báo giá 05 lạng ma túy Ke là 230 triệu đồng và 1000 viên ma túy Kẹo giá là 130 triệu đồng. Ngọc đồng ý mua. Chiều ngày 05/10/2022, Ngọc chuyển 10 triệu đồng vào tài khoản ngân hàng của Nguyễn Văn M là tiền đặt cọc để M đi lấy ma túy về bán cho Ngọc. Nguyễn Văn M đón xe khách đi về xã V, huyện Q, tỉnh Ninh Bình để nhận ma túy từ V. Trưa ngày 06/10/2022, Nguyễn Văn M nhận túi ma túy số lượng như đã hẹn trước từ V tại khu vực đường làng thuộc xã Lạc Vân và hẹn sau khi bán được ma túy sẽ trả tiền cho V. Khi nhận được ma túy Nguyễn Văn M xách túi ma túy bắt xe khách lên thành phố Lào Cai, khi xe đến khu vực Ngã 6, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai thì Ngọc cho xe taxi ra đón đưa Nguyễn Văn M đi giao ma túy cho Ngọc. Đến khoảng hơn 22 giờ ngày 06/10/2022 xe taxi đưa Nguyễn Văn M đến đoạn đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc địa phận thôn Cùm Hạ 1, xã Đồng Tuyển thì Nguyễn Văn M xuống xe mang theo túi ma túy còn xe taxi tiếp tục đi, khi Nguyễn Văn M đang xách túi ma túy đi ở đường cao tốc thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy và một số đồ vật, tài sản khác.

Bản kết luận giám định số 246 ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn M khi bắt quả tang ngày 06/10/2022 gồm: 500,83 (Năm trăm phẩy tám mươi ba) gam các cục tinh thể rắn, màu trắng là loại chất ma túy Ketamine và 443,16 (Bốn trăm bốn mươi ba phẩy mười sáu) gam các viên nén hình viên kim cương, màu tím là loại chất ma túy MDMA.

Cáo trạng số 04/CT-VKS-P1 ngày 01/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu lời luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M tù chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.070.000 đồng; Tạm giữ 01 điện thoại masstel và 70.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án. Truy thu số tiền 5.930.000 đồng.

Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M trình bày ý kiến bào chữa: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo. Về điều luật áp dụng, đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “*người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm*”. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án 19 đến 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định:

Do hám lời, ngày 06/10/2022 Nguyễn Văn M đã mua 443,16 gam MDMA và 500,83 gam Ketamine từ tỉnh Ninh Bình mang lên tỉnh Lào Cai để bán kiếm lời. Theo Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì: 500,83 gam Ketamine tương đương với 166,94 gam MDMA. Như vậy Nguyễn Văn M phải chịu trách nhiệm với tổng khối lượng cả 02 loại ma túy là 610,10 gam.

Hành vi của Nguyễn Văn M đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung là “*Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-P1 ngày 01/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn M là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng và tác động xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn M có 01 tiền sự, ngày 28/02/2022 bị Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ. Tuy nhiên, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố để được Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng bằng khen vì đã góp công sức vào cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Khối lượng ma túy mà bị cáo mua

bán là rất lớn, tuy nhiên vẫn còn khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó, không cần loại bỏ bị cáo mà cách ly bị cáo vĩnh viễn ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ. Mức án người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án 20 năm tù là nhẹ, không tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; không có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm nên không được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về một số đối tượng khác trong vụ án

Đối với người đàn ông tên V và nguồn gốc số ma túy: Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M khai nhận 443,16 gam MDMA và 500,83 gam Ketamine mua của Nguyễn Văn V, nhà ở thôn Bình An, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thôn An Bình, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình có người tên Nguyễn Văn V, sinh ngày 09/3/1993. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhiều lần xác minh, triệu tập để làm rõ nhưng hiện tại Nguyễn Văn V không có mặt tại địa phương không xác định được V đang ở đâu làm gì. Do chỉ có lời khai của Nguyễn Văn M, ngoài ra không thu thập thêm được tài liệu khác nên chưa đủ căn cứ chứng minh Nguyễn Văn V có liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn M và không làm rõ nguồn gốc số ma túy trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với người mua ma túy: Nguyễn Văn M khai người mua ma túy là phụ nữ giới thiệu tên là Ngọc quen biết qua mạng xã hội Telegram, đã chuyển cho M 10 triệu đồng vào chiều ngày 05/10/2022 và Ngọc gọi xe taxi đón Nguyễn Văn M vào tối ngày 06/10/2022 để đi giao ma túy cho Ngọc. Nguyễn Văn M chưa gặp, chưa nhìn thấy Ngọc lần nào, tài khoản Telegram của Ngọc đã bị xóa và Nguyễn Văn M không biết, không nhớ người lái xe taxi đến đón đi giao ma túy là ai và không nhớ biển số xe taxi. Kết quả điều tra xác định có giao dịch chuyển 10 triệu đồng vào tài khoản số 0221000067101 tại ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Văn M ngày 05/10/2022 nhưng không có thông tin về tài khoản gửi và tên người gửi nên không làm rõ được người chuyển tiền cho Nguyễn Văn M; không xác định được người lái xe taxi đã đón M ngày 06/10/2022. Ngoài ra không còn thông tin, tài liệu nào khác, do đó không làm rõ được người mua ma túy tên Ngọc. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau trích mẫu giám định: Đây là những vật chứng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 căn cước công dân; 01 thẻ ngân hàng mang tên Nguyễn Văn M: Đây là tài sản của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại iphone: bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Masstel và số tiền 70.000 đồng: cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 4.070.848 đồng đang bị phong tỏa trong tài khoản số 0221000067101 của bị cáo Nguyễn Văn M tại Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam chi nhánh Ninh Bình: đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 5.929.152 đồng bị cáo đã sử dụng: Đây là số tiền nằm trong tổng số tiền 10.000.000 đồng Ngọc chuyển cho bị cáo nhưng bị cáo đã chi tiêu hết. Vì vậy, cần truy thu của bị cáo số tiền nêu trên để nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2022.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:** 01 (một) hộp niêm phong bên trong chứa 488,20 gam Ketamine và 432,53 gam MDMA còn lại sau trích mẫu cùng túi giấy, các túi nilon màu trắng, màu đỏ, lớp băng dính. Trên một mặt của hộp niêm phong có dán tờ giấy in nội dung: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Văn M ngày 06/10/2022 tại thôn Cùm Hạ 1, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”. Hộp niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định;

*** Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số Imei: 358691091207559, gắn kèm 01 thẻ sim, máy đã cũ, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- Số tiền 4.070.848 đồng (*Bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn tám trăm bốn mươi tám đồng*) đang bị phong tỏa trong tài khoản số 0221000067101 của bị cáo Nguyễn Văn M tại Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam chi nhánh Ninh Bình theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 03/LPT-ĐCSMT ngày 19/10/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai.

*** Trả lại cho Nguyễn Văn M**

- 01 (một) thẻ căn cước công dân số 037085005306 mang tên Nguyễn Văn M;

- 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Văn M.

*** Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của Nguyễn Văn M:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel số Imei: 355632044455757, gắn kèm 01 thẻ sim, máy đã cũ, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- Số tiền 70.000 đồng (*Bảy mươi nghìn đồng*) hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai theo giấy nộp tiền ngày 14/11/2022.

*** Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn M:** số tiền 5.929.152 đồng (*Năm triệu chín trăm hai mươi chín nghìn một trăm năm mươi hai đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(*Vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 27 ngày 01/02/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai*).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Đặng Phi Long